

Bản án số: 03/2025/HSST
Ngày 13 tháng 01 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Quý Hùng

Ông Thai Cao Bình

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoa Kim Cúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trần Danh Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 103/2024/HSST ngày 02 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2024, Thông báo thay đổi ngày xét xử số 01/TB-TA ngày 02 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Trương Th; sinh năm 1972 tại Khánh Hòa; nơi đăng ký thường trú: thôn 3, xã S, huyện K, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: lao động tự do; học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Cha: Trương C, sinh 1952; Mẹ: Nguyễn Th, sinh 1953; Vợ: Đã ly hôn; Con: 01 con (Trương A, sinh 2005); Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Lê Đình T, sinh năm: 1961

Địa chỉ: TDP P, phường T, thành phố R, Khánh Hòa. Vắng mặt.

* Người làm chứng:

1/ Ông Trần Nguyên P, sinh năm 1954

Địa chỉ: TDP Đ, thị trấn A, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

2/ Ông Phạm Văn B, sinh năm 1958

Địa chỉ: thôn X, xã T, huyện C, Khánh Hòa. Có mặt.

3/ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1959

Địa chỉ: thôn H, xã T, thành phố R, Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 30 Pt ngày 25/3/1999, Tổ công tác của Trạm kiểm lâm T gồm các ông Trần Nguyên P (Trạm trưởng), Phạm Văn B, Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn H và Lê Đình T (nhân viên) thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát lâm sản tại đoạn đường trước Trạm kiểm lâm T thuộc đường Tỉnh lộ 9, thôn 2, xã T, huyện R (nay thuộc huyện C). Quá trình thực hiện nhiệm vụ, Tổ công tác chia thành 02 tốp đứng chốt tại hai vị trí. Tốp 1 gồm các ông P, H đứng ở phía trên, cách Trạm kiểm lâm khoảng 100 mét; tốp 2 gồm các ông T, B, Vân đứng tại vị trí trước Trạm kiểm lâm và gần gác chắn barie.

Khoảng 04 giờ 00 cùng ngày, Trương Th điều khiển xe mô tô loại 175cc, màu xanh lá, phía sau vận chuyển 02 khúc gỗ hương, với chiều dài mỗi khúc khoảng 02m, chạy từ hướng S xuống. Khi phát hiện có đối tượng chở gỗ trái phép, ông H dùng đèn pin ra tín hiệu cho Th dừng xe lại để kiểm tra nhưng Th không hãm phanh giảm tốc độ mà tiếp tục điều khiển xe chạy về phía trước. Khi đến trước Trạm kiểm lâm, ông T dùng đèn pin ra tín hiệu yêu cầu Th dừng xe lại nhưng Th không chấp hành hiệu lệnh mà quyết định vượt chốt kiểm soát. Quá trình vượt chốt, khúc gỗ phía sau bên trái do Th chở đã va trúng vào ông T, làm Th, ông T và xe mô tô ngã xuống đường. Sau khi xảy ra sự việc, ông T bị thương tích được mọi người chở đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Cam Ranh, còn Th đã bỏ trốn, để lại hiện trường chiếc xe mô tô và 02 khúc gỗ hương.

Về vật chứng:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu BoSoZ0Ku, loại 175cc, màu xanh lá;
- 01 khúc gỗ, loại gỗ hương dài khoảng 2m, dày khoảng 0,22m, rộng khoảng 0,30m;
- 01 khúc gỗ, loại gỗ hương dài khoảng 2m, dày khoảng 0,11m, rộng khoảng 0,32m.

Ngày 30/11/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Cam Ranh có Công văn số 3041/CV-ĐTTH trả lời Cơ quan CSĐT Công an huyện C về việc: số tang vật, phương tiện nêu trên hiện tại đã thất lạc, không còn tìm thấy.

Tại Bản Cáo trạng số: 20/CT-VKSCL ngày 31/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố bị cáo Trương Th về tội: “Chống người thi hành công vụ” quy định tại khoản 1 Điều 205 Bộ luật Hình sự năm 1985.

Tại công văn số 817/CV-VKS-CL ngày 29/11/2024 về việc điều tra bổ sung vụ án Trương Th về tội: “Chống người thi hành công vụ”, Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã điều tra bổ sung và giữ nguyên nội dung đã truy tố bị cáo Trương Th về tội: “Chống người thi hành công vụ” quy định tại khoản 1 Điều 205 Bộ luật Hình sự năm 1985.

Đối với thương tích của ông Lê Đình T: Cơ quan điều tra tiến hành thu thập giấy chứng nhận thương tích và hồ sơ bệnh án của ông T tại Bệnh viện đa khoa khu vực Cam Ranh nhưng hồ sơ và các tài liệu liên quan đến bệnh án đã bị tiêu hủy theo

quy định, đồng thời ông Lê Đình T cũng có đơn xin từ chối giám định tỷ lệ thương tật.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trương Th về tội: “Chống người thi hành công vụ” quy định tại khoản 1 Điều 205 Bộ luật Hình sự năm 1985; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 205, điểm d, h khoản 1, khoản 2 Điều 38, khoản 1 Điều 44 Bộ luật Hình sự năm 1985, xử phạt bị cáo Trương Th từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến hai mươi bốn tháng. Về vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự: đề nghị không xét.

Bị cáo Trương Th thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo Trương Th ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các nhân chứng được Tòa án triệu tập đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Trương Th đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng 04 giờ ngày 25/3/1999, Trương Th điều khiển xe mô tô loại 175cc vận chuyển trái phép 02 khúc gỗ hương đi trên đường Tỉnh lộ 9 từ hướng K xuống R. Khi đến trước Trạm kiểm lâm T thuộc thôn 2, xã T, huyện R (nay thuộc huyện C), Trương Th bị Tổ công tác của Trạm kiểm lâm T ra tín hiệu đèn yêu cầu dừng xe lại để kiểm tra lâm sản. Mặc dù biết là lực lượng kiểm lâm đang thi hành nhiệm vụ nhưng Trương Th không chấp hành hiệu lệnh dừng xe, không giảm tốc độ mà tiếp tục điều khiển xe chạy về phía trước và cố vượt qua chốt kiểm soát. Quá trình vượt chốt, khúc gỗ phía sau do Trương Th chở đã va trúng vào ông Lê Đình T- nhân viên của Trạm kiểm lâm đang làm nhiệm vụ, làm ông T bị thương tích (nhưng đã từ chối giám định tỷ lệ thương tật).

Hành vi của bị cáo Trương Th đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ” quy định tại khoản 1 Điều 205 Bộ luật Hình sự năm 1985. Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Trương Th tại Cáo trạng số:20/CT-VKSCL ngày 31/01/2024 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của Trương Th là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc thực hiện nhiệm vụ của những người đang thi hành công vụ và thông qua đó xâm phạm đến hoạt động của nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công, gây nguy hại và gây mất trật tự an toàn xã hội. Ngay sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Trương Th đã bỏ trốn khỏi địa phương, bị truy nã. Nhưng bị cáo Trương Th đã đầu thú; trước và sau khi thực hiện hành vi phạm tội nêu trên bị cáo không có hành vi vi phạm pháp luật; trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Chính vì vậy, căn cứ điểm d, h khoản 1 Điều 38, khoản 1 Điều 44 Bộ luật Hình sự năm 1985; Điều 2 và khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà tạm thời miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lê Đình T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về vật chứng vụ án:

Cơ quan CSĐT Công an huyện R (nay là thành phố R) đã thu giữ các vật chứng:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu BoSoZ0Ku, loại 175cc, màu xanh lá;
- 01 khúc gỗ, loại gỗ hương dài khoảng 2m, dày khoảng 0,22m, rộng khoảng 0,30m;
- 01 khúc gỗ, loại gỗ hương dài khoảng 2m, dày khoảng 0,11m, rộng khoảng 0,32m.

Ngày 30/11/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố R có Công văn số 3041/CV-ĐTTH trả lời Cơ quan CSĐT Công an huyện C về việc: số tang vật, phương tiện nêu trên hiện tại đã thất lạc, không còn tìm thấy nên không có căn cứ Hội đồng xét xử xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Trương Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 205, điểm d, h khoản 1 Điều 38, Khoản 1 Điều 44 Bộ luật Hình sự năm 1985;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Xử phạt bị cáo Trương Th 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Chống người thi hành công vụ”.

Giao bị cáo Trương Th cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện K, tỉnh Khánh Hòa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Trương Th cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc bị cáo Trương Th phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong thời gian thử thách bị cáo Trương Th thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lê Đình T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

- Về án phí: Bị cáo Trương Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Trương Th được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lê Đình T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo; NLQ;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hằng